

THÔNG BÁO

**Về việc mời báo giá lấy mẫu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đối với Thịt heo
(dạng tươi, ướp đá, giữ mát, đông lạnh (pha lọc, cắt lát)).**

Kính gửi: Quý đơn vị.

Thực hiện Kế hoạch số 1883/KH-SATTP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở An toàn thực phẩm về việc lấy mẫu sản phẩm thực phẩm kiểm nghiệm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị các đơn vị kiểm nghiệm có năng lực, kinh nghiệm báo giá lấy mẫu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đối với Thịt heo (dạng tươi, ướp đá, giữ mát, đông lạnh (pha lọc, cắt lát)), với nội dung như sau:

1. Yêu cầu

- Báo giá (đã bao gồm VAT) theo đơn giá phân tích kiểm nghiệm theo Phụ lục đính kèm.

- Cung cấp đầy đủ bản sao Quyết định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực đối với các chỉ tiêu báo giá.

2. Thời hạn hiệu lực của báo giá: 60 ngày

3. Địa điểm và thời điểm tiếp nhận báo giá:

a) Địa điểm nhận báo giá:

Tại: Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

(Tiếp nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện)

Địa chỉ: Số 57 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028.35357415.

Hoặc gửi qua địa chỉ Email: sattp@tphcm.gov.vn.

Thông tin liên hệ: Bà Nguyễn Huỳnh Thiên Phúc – Phó Chánh Văn phòng
Sở - Số điện thoại: 0904433492.

b) Thời điểm nhận báo giá: Đến hết ngày 17 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên; Ban GD Sở ATTP;
- Phòng QLTC&KN (để gửi Email đến các đơn vị kiểm nghiệm);
- Trang muasamcong.gov.vn;
- Trang thông tin điện tử của Sở ATTP;
- Lưu: VT, VPS (VTHĐ).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Minh Hải

Phụ lục
Yêu cầu báo giá Lấy mẫu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh đối với Thịt heo
(dạng tươi, ướp đá, giữ mát, đông lạnh (pha lọc, cắt lát)).

(Đính kèm Thông báo số 4522/TB-SATTP ngày 11 /8/2026 của Sở An toàn thực phẩm)

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chỉ tiêu hóa học:					
	Cadmi/Cadimi (Cd)	200	Mẫu			
	Chì (Pb)	200	Mẫu			
2	Chất cấm:					
	Clenbuterol	200	Mẫu			
	Ractopamine/Ractopamin	200	Mẫu			
	Salbutamol	200	Mẫu			
3	Chỉ tiêu vi sinh vật (kiểm tra lần đầu)					
	TSVSVHK	1.000	Mẫu			
	E. coli /Escherichia coli	1.000	Mẫu			
	Salmonella	1.000	Mẫu			

Ng